

BÀI 3: CẤU TRÚC ĐIỀU KIỆN-LẶP.

1. Các cấu trúc điều khiển.

A. CẤU TRÚC ĐIỀU KIỆN IF..THEN..ELSE..IF

Cú pháp:

```
<%  
    If <Điều kiện 1> then  
        <Các câu lệnh>  
    Else  
        If <Điều kiện 2> then  
            <Các câu lệnh>  
        End if  
    End if  
%>
```

Ngoài ra có thể sử dụng cấu trúc IF.. THEN. . . ELSEIF. . . END IF

```
<%  
    If <Điều kiện 1> then  
        <Các câu lệnh 1>  
    ElseIf <Điều kiện 2> then  
        <Các câu lệnh 2>  
    Else  
        <Các câu lệnh 3>  
    End if  
%>
```

B. CẤU TRÚC LỰA CHỌN SELECT CASE...END SELECT

Cú pháp:

```
<%  
    Select Case <tên biến>  
        Case <giá trị 1>  
            <Nhóm lệnh 1>  
        Case < giá trị 2>  
            <Nhóm lệnh 2>  
        Case < giá trị n>  
            <Nhóm lệnh n>  
    Case Else  
        <Nhóm lệnh n+1>  
%>
```

Ví dụ: Hiện ngày giờ trên máy chủ và cho biết hôm nay là thứ mấy?

C. CẤU TRÚC LẶP TUẦN TỰ FOR...NEXT.

Dùng để lặp với số lần đã biết, tuy nhiên ta có thể ngắt bằng lệnh EXIT

FOR.

Cú pháp:

```
<%
```

FOR <tên biến>=<giá trị đầu> **TO** <giá trị biến> **STEP** <bước nhảy>
NEXT
%>

VÍ DỤ:

```
<html>
<body>
<%
Dim famname(5),i
famname(0) = "Jan Egil"
famname(1) = "Tove"
famname(2) = "Hege"
famname(3) = "Stale"
famname(4) = "Kai Jim"
famname(5) = "Borge"
For i = 0 to 5
    response.write(famname(i) & "<br />")
Next
%>
</body>
</html>
```

D. CÁC CẤU TRÚC LẶP .

D.1 DO WHILE....LOOP.

Cú pháp:

```
<%
    Do while <điều kiện>
        <Các câu lệnh>
    Loop
%>
```

D.2 WHILE....WEND.

Cú pháp:

```
<%
    While < điều kiện >
        <Các câu lệnh>
    Wend
%>
```

D.3 DO....LOOP UNTIL

Cú pháp:

```
<%
    DO
        <Các câu lệnh>
    Loop until <Điều kiện>
%>
```

E. CÁC VÍ DỤ .

2. Một số hàm hữu dụng trong ASP.

A. Các Hàm xử lý văn bản

- i. **TRIM(xâu as string):** Bỏ khoảng trắng hai đầu kí tự
- ii. **LEFT(Xâu as string, n as interger):** Lấy bên trái xâu n kí tự.
- iii. **RIGHT(Xâu as string, n as interger):** Lấy bên phải xâu n kí tự.
- iv. **LCASE(Xâu as string) :** Chuyển xâu về chữ thường
- v. **UCASE(Xâu as string) :** Chuyển xâu về chữ hoa
- vi. **MID(xâu as string, n1, n2):** Lấy n2 kí tự trong xâu bắt đầu từ vị trí n1.
- vii. **CSTR(Biến):** Hàm chuyển đổi biến thành kiểu string
- viii. **Hàm JOIN/SPLIT(Xâu as string, kí tự ngăn cách):**

Sẽ Nói/Cắt xâu thành một/nhiều đoạn bằng cách xác định kí tự ngăn cách ở trên và cho các đoạn đó lần lượt vào một mảng.

```
Ví dụ:      <%
              x="Hà nội;Hải phòng; TPHCM"
              y=split(x,";")
              Response.write y(0)
              %>
```

B. Các hàm xử lý số.

- i. **SQR(n)**: Căn bậc hai của n
- ii. **INT(n)** : Lấy phần nguyên n
- iii. **MOD** : Phép đồng dư
- iv. **Toán tử ** : Chia nguyên
- v. **Round(số, n)** : Làm tròn số với n chữ số thập phân
- vi. **RND()**: Trả về số ngẫu nhiên bất kì trong khoảng [0,1]

C. Các hàm về ngày tháng thời gian.